

**K**hi nói đến những thành quả đạt được của ngành công nghiệp Cần Thơ không thể bỏ qua vai trò của các doanh nghiệp ngoài quốc doanh vì thành phần kinh tế này chiếm 9,45% tổng sản phẩm xã hội và 6,75% thu nhập quốc dân trong tỉnh. Trong đó công nghiệp ngoài quốc doanh chiếm 2/3 giá trị tổng sản lượng công nghiệp trong toàn tỉnh (gần 200 tỷ đồng - năm 1992). Rõ ràng đây là lực lượng năng động, đang có chiều hướng phát triển, nếu có sự tác động tích cực về vai trò quản lý của nhà nước.

Tuy nhiên, quá trình phát triển của các DNTN trong thời gian qua gặp không ít những khó khăn và hạn chế, điều đó được biểu hiện:

- Về phía nhà doanh nghiệp
- + Xét về quy mô sản xuất hầu hết các DNTN ở tỉnh Cần Thơ còn ở dạng vừa và nhỏ, đầu tư tư bản có hạn nên chưa đủ sức cạnh tranh trên thị trường.

- + Công nghệ còn cũ kỹ, lạc hậu, sản xuất còn mang tính chất gia đình, số ngành còn thiếu mặt bằng sản xuất, thiếu thông tin kinh tế thị trường, và trình độ quản lý còn hạn chế.

- + Sản phẩm làm ra chưa có địa chỉ tiêu thụ ổn định, bán sản phẩm qua nhiều khâu trung gian, trong đó có những sản phẩm có giá trị xuất khẩu, nên không phản ánh đúng lợi nhuận mà nhà doanh nghiệp tạo ra.

- + Loại hình kinh tế HTX công nghiệp tồn tại và phát triển nhiều nơi nhưng chưa có 1 định hướng cụ thể của nhà nước để hoạt động trong kinh tế thị trường.

Bên cạnh những yếu kém, còn những biểu hiện tiêu cực ở không ít nhà doanh nghiệp như: khai giảm doanh số - để giảm thuế, trốn thuế, lậu thuế, sản xuất hàng hóa không đúng chất lượng đăng ký ... tất cả điều đó làm tổn hại đến lợi ích chung và gây thêm khó khăn trong sự quản lý của nhà nước, tạo ra 1 môi trường kinh tế thiếu lành mạnh.

- Về phía quản lý nhà nước:

- + Chính sách thuế còn nhiều bất hợp lý, đặc biệt thuế doanh thu ngày càng bộc lộ những nhược điểm, gây tác hại đến lợi ích nhà nước và sự phiền toái trong giới SXKD, mặt khác việc tăng thuế, khoán thuế ở không ít địa phương còn mang tính chất tùy tiện, không theo pháp lệnh thuế và quy định của Bộ tài chính ở từng thời điểm, nên phát sinh không ít những tiêu cực trong bộ máy quản lý nhà nước và gây những bất công đối với nhà sản xuất chân chính.

- + Sự thực thi pháp luật, phân công, phân cấp giữa các ngành chức

# QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN TỈNH CẦN THƠ

PHẠM THANH DŨNG  
CAO HỌC KINH TẾ ĐHTH TP.HCM

năng, cũng như các cấp quản lý nhà nước thiếu đồng bộ và ổn định, thông tin pháp luật đặc biệt là luật DNTN và luật công ty cũng như những văn bản dưới luật liên quan đến hoạt động của DNTN chưa được quán triệt 1 cách sâu sắc đầy đủ đến nhà doanh nghiệp.

- + Xét chứng nhận hành nghề ở các DNTN theo tinh thần ND 221/HĐBT ngày 23.7.1991 và ND 66/HĐBT ngày 2.3.1992 của HĐBT là một biện pháp đúng đắn nhằm nắm lại thực lực kinh tế ở các DNTN và điều chỉnh các hoạt động kinh tế ở thành phần này. Nhưng thủ tục còn qua nhiều cấp, nhiều ngành xét duyệt gây không ít khó khăn cho cơ quan quản lý ngành và nhà doanh nghiệp.

- + Sự tác nghẽn thông tin ở các cấp quản lý, đặc biệt là ở cơ sở, là một thực trạng gây không ít khó khăn trong việc xử lý thông tin, giải quyết những đột biến nhằm đáp ứng sự quản lý chặt chẽ của nhà nước và đáp ứng nhu cầu SXKD ở các DNTN chưa kịp thời, đúng lúc.

Thực tiễn phát triển kinh tế thị trường nói chung và ở tỉnh Cần Thơ cho thấy sự gắn bó giữa hai mặt: Một bên là quyền tự do kinh tế của công dân, một bên là sự quản lý chặt chẽ của nhà nước về kinh tế. Nhưng làm thế nào để xác lập 1 cơ chế quản lý nhà nước đối với DNTN? Xin nêu vài ý kiến đóng góp:

- Để thực hiện được vai trò quản lý, nhà nước trước hết và hơn ai hết, phải hoạt động trên nền tảng pháp luật, đó là một công cụ quan trọng nhất để đảm bảo sự công bằng giữa các thành phần kinh tế và quản lý các DNTN phát triển đúng hướng, bảo đảm quyền tự do kinh tế của công dân. Nhà nước có những định chế bằng những văn bản pháp luật rõ ràng, dứt khoát có độ tin cậy cao và ổn định lâu dài.

- Việc thực hiện và nâng cao vai trò quản lý nhà nước về kinh tế đòi hỏi bộ máy quản lý nhà nước đủ mạnh. Về thực lực nhân sự có đủ trình độ nghiệp vụ - am hiểu về pháp luật và hoạt động theo pháp luật, có phẩm chất, biết lo cho sự nghiệp dân giàu nước mạnh, biết năng động trước sự diễn biến nhanh chóng của thị trường, mặt khác

củng cố cơ cấu ngành từng cấp phù hợp với đặc điểm kinh tế từng vùng, từng địa phương.

- Thực tế 1 đối tượng chịu tác động từ nhiều ngành quản lý khác nhau, nhà nước cần có định chế được phổ cập bằng văn bản pháp luật buộc các ngành chức năng có sự liên kết, thống nhất trong việc quản lý các hoạt động kinh tế của DNTN.

- Xác định tính chất kinh tế từng ngành, từ đó có sự phân công phân cấp quản lý rõ ràng, dứt khoát tránh sự quản lý chồng chéo lẫn nhau.

- Hội đồng lâm thời của các DN ngoài quốc doanh được hình thành là yêu cầu khách quan, nhà nước có biện pháp tác động trực tiếp để tổ chức này phát huy được vai trò, chức năng là 1 tổ chức đại diện tiếng nói cho các thành viên trong quan hệ đối nội và đối ngoại. Thông qua đó nhà nước nên có kế hoạch phân bổ quota cho những ngành nghề có mặt hàng xuất khẩu, điều đó có lợi như sau:

- + Nhà nước nắm được nguồn hàng xuất nhập khẩu và ngoại tệ.

- + Tránh được những tiêu cực trong việc mua bán quota lòng vòng hiện nay.

- + Biết được thực lực kinh tế của địa phương, từ đó nhà nước có hướng đầu tư phát triển.

- + Vừa đảm bảo lợi ích của nhà nước, vừa đảm bảo lợi ích của nhà doanh nghiệp tránh được sự mua bán hàng hóa qua nhiều trung gian như hiện nay.

- Nhanh chóng nhân rộng về việc thực hiện đánh thuế theo trị giá gia tăng (TVA) mà nhà nước đang thí điểm nhằm khắc phục, hạn chế những tiêu cực xảy ra trong hoạt động kinh tế.

Việc quản lý chặt chẽ của nhà nước về kinh tế đối với DNTN không có nghĩa ràng buộc làm hạn chế sự phát triển ở thành phần kinh tế này, mà nhằm đảm bảo ở sự phát triển đúng hướng, tạo sự công bằng, ổn định và đảm bảo sự tăng trưởng về kinh tế, thực hiện mục tiêu dân giàu nước mạnh ♣

Nguồn tư liệu: Số liệu tổng hợp của Sở Công nghiệp, tỉnh Cần Thơ và Cục thống kê Cần Thơ